TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02**/2024/HNGĐ- ST
Ngày: 17-01-2024
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Văn Dũng.

2. Ông Bùi Như Lữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023, về việc: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03/01/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Giàng Thị Ch**, sinh ngày 04/02/1995.

Nơi cư trú: Bản Háng Sông D, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Hạng A Ch**, sinh ngày 01/8/1993.

Nơi cư trú: Bản Háng Sông D, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

(Hiện đang chấp hành án tại đội 13, phân trại 1, trại giam Nà Tấu, Bộ Công an).

Địa chỉ: Xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/11/2023 và trong quá trình xét xử, Nguyên đơn chị Giàng Thị Ch trình bày:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị Ch và anh Hạng A Ch chung sống với nhau được 06 năm, sau đó có đăng ký kết hôn ngày 18/4/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, việc kết hôn trên tinh thần tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau 02 người con chung. Tuy nhiên, đến cuối năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn, do sống không hoà hợp và hai người sống ly thân tư đó cho đến nay. Ngày 12/5/2020 anh Hạng A Ch bị bắt về tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và bị xử phạt 17 năm tù giam, hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Nà Tấu. Nay chị Giàng Thị Ch thấy cuộc sống không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và chị không còn tình cảm với anh Ch nữa. Do vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hạng A Ch.

[2]. Về con chung, con riêng: Chị Giàng Thị Ch và anh Hạng A Ch có 02 người con chung là các Chu: CHạng Thị N, sinh ngày 23/01/2015; Hạng Thị Ph, sinh ngày 24/8/2017. Hiện các Chu đang sống cùng chị Giàng Thị Ch tại bản Háng Sông D, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Sau khi ly hôn chị Ch có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động. Chị Giàng Thị Ch không yêu cầu anh Hạng A Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Chị Giàng Thị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn: Ngày 15 tháng 11 năm 2023, sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông làm Công văn số: 05/2023/CV-TA, ngày 15 tháng 11 năm 2023 gửi nhờ cán bộ Trại giam Nà Tấu tống đạt trực tiếp Thông báo thụ lý vụ án số: 15/TB-TLVA, ngày 15 tháng 11 năm 2023 cho bị đơn anh Hạng A Ch. Sau khi nhận được Thông báo thụ lý anh Hạng A Ch có đơn đề nghị gửi Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông là anh không đồng ý ly hôn, với lý do anh vẫn còn tình cảm với chị Giàng Thị Ch và muốn gặp trực tiếp cán bộ Toà án và gia đình (vợ anh Ch là chị Ch) để giải quyết việc của gia đình.

Ngày 30/11/2023 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đã cùng nguyên đơn chị Giàng Thị Ch trực tiếp xuống trại giam Nà Tấu tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải nhưng không thành.

** Tại Biên bản lấy lời khai hồi 09 giờ 00 phút ngày 06/12/2022, tại Trại giam Nà Tấu bị đơn anh Hạng A Ch trình bày:*

1- Về hôn nhân: Anh Hạng A Ch thừa nhận anh và chị Giàng Thị Ch tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, ngày 18/4/2017, nay chị Giàng Thị Ch làm đơn đề nghị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông giải quyết ly hôn anh Ch không đồng ý, vì anh vẫn còn tình cảm với chị Ch.

2- Về con chung: Anh Hạng A Ch và chị Giàng Thị Ch có 02 người con chung là các chau Hạng Thị N, sinh ngày 23/01/2015; Hạng Thị Ph, sinh ngày 24/8/2017, anh Hạng A Ch có nguyện vọng, đề nghị Toà án giao 02 cháu cho ông bà nội là Hạng Sua L và Vàng Thị D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu và yêu cầu chị Giàng Thị Ch cấp dưỡng nuôi con.

3- Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Anh Hạng A Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Toà án làm việc anh Hạng A Ch không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, không nhận văn bản và cũng không đồng ý ký vào các văn bản, với lý do anh Hạng A Ch không đồng ý ly hôn với chị Giàng Thị Ch.

- Người có quyền và lợi ích được bảo vệ: Cháu Hạng Thị N có đơn đề nghị gửi đến Tòa án thể hiện nguyện vọng của Chu là được ở với mẹ, cháu Hạng Thị Ph còn nhỏ.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên phát biểu ý kiến:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Khoản 1 Điều 81; Khoản 1 Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình. Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228; Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ch cho chị Giàng Thị Ch được ly hôn anh Hạng A Ch. Giao các cháu Hạng Thị N, Hạng Thị Ph cho chị Giàng Thị Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động. Chị Giàng Thị Ch không yêu cầu anh Hạng A Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Chị Giàng Thị Ch và anh Hạng A Ch không đề nghị Tòa giải quyết nên không xem xét. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Giàng Thị Ch.

Tại phiên tòa hôm nay chị Giàng Thị Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, giải quyết việc nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ tài sản như nội dung đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Căn cứ đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Giàng Thị Ch đối với anh Hạng A Ch và các tài liệu, chứng cứ kèm theo của nguyên đơn chị Giàng Thị Ch, Tòa án xác định đây là vụ án: "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn"*.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại bản Háng Sống D, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3]. Về sự vắng mặt của đương sự: Ngày 18 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đã ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HNGĐ và đã làm Công văn nhờ cán bộ Trại giam Nà Tấu tống đạt trực tiếp cho anh Hạng A Ch. Tuy nhiên, anh Hạng A Ch đã nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng đến ngày 03/01/2024, anh Hạng A Ch không đến phiên tòa và không có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào Khoản 1 Điều 227, Điểm b Khoản 2 Điều 227 Điều 233, Điều 235 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Ngay sau khi ban hành Quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đã gửi Quyết định hoãn phiên tòa bảo đảm qua đường Bưu điện và nhờ cán bộ Trại giam Nà Tấu tống đạt Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 03/01/2024, anh Hạng A Ch đã nhận Quyết định hoãn phiên toà nhưng anh Hạng A Ch vẫn không có ý kiến gì. Điều này chứng tỏ bị đơn tước đi quyền và nghĩa vụ của mình trong thời gian giải quyết vụ án, hơn thế nữa các lần Tòa án trực tiếp làm việc anh Ch không hợp tác, không tôn trọng Tòa án, không chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật trong giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[4]. Về điều luật áp dụng: Chị Giàng Thị Ch và anh Hạng A Ch lấy nhau và đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, ngày 18/4/2017, Tòa án sẽ áp dụng các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

[5]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị Ch và anh Hạng A Ch chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 18/4/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, việc kết hôn trên tinh thần tự nguyện các bên kết hôn khi đã đủ điều kiện kết hôn, do vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Giàng Thị Ch và anh Hạng A Ch là hợp pháp. Hiện tại chị Giàng Thị Ch không còn tình cảm với anh Hạng A Ch. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Ch và anh Ch là do sống không hoà hợp và hai người sống ly thân từ đó cho đến nay. Ngày

12/5/2020 anh Hạng A Ch bị Toà án xử phạt 17 năm tù giam về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*, hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Nà Tấu một mình chị Ch chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con vất vả, hiện chị thấy không còn tình cảm với anh Ch, mục đích hôn nhân không đạt được và chị muốn có cuộc sống riêng. UBND xã Phì Nh cũng đã xác nhận tình trạng mâu thuẫn của hai anh chị. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định việc chị Giàng Thị Ch cho rằng hai vợ chồng không còn hạnh phúc, chị Ch không còn tình cảm với anh Ch và chị muốn có cuộc sống riêng là đúng. Xét tình trạng thực tế giữa hai vợ chồng, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định anh Hạng A Ch đã vi phạm pháp luật phải đi chấp hành án 17 năm tù, nên không có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ một người chồng để thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Do đó, đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Ch, giải quyết cho chị Giàng Thị Ch ly hôn với anh Hạng A Ch.

[6]. Về con chung, con riêng: Chị Giàng Thị Ch và anh Hạng A Ch có 02 con chung là các cháu Hạng Thị N, sinh ngày 23/01/2015, Hạng Thị Ph, sinh ngày 24/8/2017. Chị Giàng Thị Ch có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu vì hiện tại các cháu còn nhỏ tuổi, việc cấp dưỡng chị Giàng Thị Ch không yêu cầu giải quyết. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu và nguyện vọng của chị Ch là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật, nên căn cứ các quy định tại Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 giao cả 02 cháu cho chị Giàng Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Giàng Thị Ch không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét. Anh Hạng A Ch có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình 2014 khi có yêu cầu.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hạng A Ch đề nghị giao các con là Hạng Thị N, sinh ngày 23/01/2015, Hạng Thị Ph, sinh ngày 24/8/2017 cho ông bà nội là Hạng Sua L và Vàng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và yêu cầu chị Giàng Thị Ch cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị này không phù hợp quy định của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, không đảm bảo quyền, lợi ích của các con, hiện tại cả 02 cháu đang sống ổn định với chị Giàng Thị Ch. Nên ý kiến của bị đơn là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[7]. Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Chị Giàng Thị Ch và anh Hạng A Ch không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Án phí: Quá trình giải quyết vụ án chị Giàng Thị Ch có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Tại phiên tòa chị tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét miễn tiền án phí DSTT cho chị, bởi vì, bản thân và gia đình chị là người dân tộc Mông đang cư trú tại bản Háng Sông D, xã Phì Nh nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, cần áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Giàng Thị Ch là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 51; Điều 53, Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 69; Khoản 1 Điều 81; Khoản 1 Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn chị Giàng Thị Ch được ly hôn với bị đơn anh Hạng A Ch.

2. Về con chung: Giao con chung là các cháu: Hạng Thị N, sinh ngày 23/01/2015, Hạng Thị Ph, sinh ngày 24/8/2017 cho chị Giàng Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động. Chị Giàng Thị Ch không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình 2014 khi có yêu cầu.

3. Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương. Chị Giàng Thị Ch và anh Hạng A Ch không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Giàng Thị Ch được miễn án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo:Chị Giàng Thị Ch được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/01/2024). Bị đơn anh Hạng A Ch vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện ĐBĐ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ĐB;
- UBND xã Phì Nhừ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Giang